

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 6

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự
toán ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Xét Báo cáo số 237/BC-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021 và kế
hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2022; Báo
cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 với các
mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

I. Mục tiêu tổng quát

Chủ động, thích ứng an toàn, linh hoạt để kiểm soát hiệu quả dịch bệnh
Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân. Tập trung tận dụng
tốt mọi cơ hội để phục hồi và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Tiếp tục thực
hiện các giải pháp giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thực hiện
cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất,
chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ xây
dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng các công trình trọng
điểm. Phát triển văn hóa xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho

nhân dân; nâng cao chất lượng nhân lực gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh. Quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Các chỉ tiêu về kinh tế

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) từ 6,5-7%; trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,5-3%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 13,5-14%; khu vực dịch vụ tăng 5,5-6%.

- GRDP bình quân đầu người đạt từ 65-66 triệu đồng.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt khoảng 24.000 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 4.150 tỷ đồng; trong đó: Thu nội địa 3.500 tỷ đồng, thu xuất nhập khẩu 650 tỷ đồng.

- Sản lượng lương thực có hạt 26 vạn tấn.

- Trồng rừng tập trung 7.000 ha.

- Tổng sản lượng thủy sản đạt 37.500 tấn.

- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới là 68,3% (tương đương 69/101 xã), tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu là 6,9%

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ đạt 38.000 tỷ đồng

- Số doanh nghiệp thành lập mới 420 doanh nghiệp.

2. Các chỉ tiêu xã hội:

- Tạo việc làm mới cho 12.000 lao động

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 70,27%; trong đó đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ 32,5%.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 96,5%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh 1,0-1,5%.

- Tỷ lệ trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia 63%.

3. Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ độ che phủ rừng 49,9%

- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 93,48%

- Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung 95%.

4. Chỉ tiêu về an ninh, quốc phòng

- Công tác tuyển quân 100% kế hoạch.

III. Nhiệm vụ, giải pháp năm 2022

1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế xã hội.

Quán triệt và thực hiện đúng chủ trương của Chính phủ về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Chủ động các phương án, kịch bản theo từng cấp độ dịch; tuyệt đối không được chủ quan, lơ là. Củng cố hoạt động các đội đáp ứng nhanh, công tác xét nghiệm và cơ sở điều trị các tuyến. Tập trung tiêm vắc-xin cho người dân để mở rộng độ bao phủ. Đảm bảo nhân lực, tài chính, vật lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

Thực hiện các chủ trương, chính sách giữ ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; ưu tiên bố trí nguồn ngân sách nhà nước hợp lý cho các nhiệm vụ trọng tâm. Bảo đảm đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế và an toàn hệ thống tín dụng, ngân hàng.

Huy động nguồn lực thực hiện hiệu quả Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Vừa ưu tiên hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh, vừa thúc đẩy xuất khẩu, tăng tiêu dùng nội địa; bảo đảm nguồn cung hàng hóa thiết yếu, nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ cho sản xuất, không để đứt gãy chuỗi cung ứng.

2. Thực hiện thực chất, hiệu quả hơn cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển kinh tế số, xã hội số.

Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, phân bổ và đẩy mạnh giải ngân hiệu quả vốn đầu tư công, phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân 100% vốn đầu tư trong năm 2022. Tái cơ cấu và hoàn thành các dự án ODA, đồng thời đề xuất triển khai các dự án ODA mới đảm bảo nguồn lực, khả năng vay và trả nợ vay, lãi suất vay của ngân sách địa phương. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đầu tư công. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án hạ tầng quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Hoàn thành kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn các doanh nghiệp nhà nước theo quy định. Đẩy mạnh việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ kinh phí hoạt động.

Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch tài chính 5 năm tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025. Thực hiện cơ cấu lại ngân sách nhà nước và nợ công theo hướng an toàn, bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển; quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước.

Đẩy mạnh cơ cấu lại gắn với phát triển các ngành, lĩnh vực. Tổ chức triển khai thực hiện phương án sản xuất năm 2022; phương án khôi phục, sử dụng phù hợp diện tích đất sản xuất bị bồi lấp và diện tích cây ăn quả, cây công nghiệp dài ngày bị ảnh hưởng do thiên tai năm 2020. Đẩy mạnh liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo hướng hàng hóa. Thực hiện chương trình tái canh và thâm canh các loại cây công nghiệp gắn với chế biến, thị trường tiêu thụ và xây dựng thương hiệu. Tập trung quy hoạch khu vực chăn nuôi tập trung để bố trí đủ quỹ đất chăn nuôi cho cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng di dời và thu hút đầu tư. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp, quy mô trang trại, gia trại tập trung gắn với an toàn sinh học và phòng trừ dịch bệnh có hiệu quả, bảo vệ môi trường; tiếp tục mở rộng chăn nuôi áp dụng quy trình VietGAP. Nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát triển rừng; phát triển mô hình trồng rừng gỗ lớn, gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững. Phát triển các vùng nuôi thủy sản thâm canh ứng dụng công nghệ cao; phát triển cơ sở hạ tầng nghề cá. Khuyến khích đầu tư nâng cao chất lượng sơ chế, chế biến nông sản bảo đảm vệ sinh, an toàn, chất lượng; tăng cường xúc tiến, quảng bá các mặt hàng nông sản chủ lực, có lợi thế cạnh tranh của tỉnh.

Tiếp tục hỗ trợ, đôn đốc tiến độ đầu tư các dự án năng lượng, dự án công nghiệp trên địa bàn để sớm đưa vào hoạt động. Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực xây dựng; thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng các đồ án quy hoạch xây dựng, Đề án xây dựng, nâng cấp, cải tạo các trụ sở cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Đề án Khu hành chính tập trung tỉnh Quảng Trị gắn với phương án sử dụng trụ sở của các cơ quan, đơn vị sau khi thực hiện việc sắp xếp, bố trí trụ sở mới.

Cơ cấu lại, phục hồi và phát triển một số ngành, lĩnh vực quan trọng và doanh nghiệp đang bị tác động trực tiếp bởi dịch Covid-19; nhất là lĩnh vực thương mại, dịch vụ, vận tải, du lịch. Thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới, khai thác hiệu quả Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam - Lào. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, xuất khẩu hàng hóa; phấn đấu kim ngạch xuất khẩu đạt 330 triệu USD, kim ngạch nhập khẩu đạt 250 triệu USD. Triển khai kế hoạch phục hồi hoạt động du lịch Quảng Trị, hỗ trợ phù hợp các doanh nghiệp du lịch trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Bố trí nguồn lực hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng các điểm du lịch cộng đồng Klu, Giếng Cổ Gio An tạo tiền đề cho việc triển khai

đầu tư phát triển các điểm du lịch cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh khi đủ điều kiện. Nghiên cứu xây dựng đề án thí điểm cho các doanh nghiệp quản lý, đầu tư, khai thác hiệu quả một số di tích trên địa bàn tỉnh để góp phần thúc đẩy du lịch phát triển.

Tập trung thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ hướng tới kinh tế số, kinh tế xanh. Tích cực đẩy nhanh việc hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

3. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các quy hoạch; hoàn thành có chất lượng Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia.

Xây dựng định hướng thu hút đầu tư; Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2022. Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý cấp phép đầu tư và chứng nhận đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư ngoài nhà nước gắn với tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, ách tắc trong đầu tư, kinh doanh. Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; các công trình phúc lợi xã hội; hỗ trợ đầu tư hạ tầng du lịch. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, động lực, có sức lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là các công trình giao thông quan trọng kết nối các khu kinh tế, khu công nghiệp, cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, La Lay với cảng Cửa Việt, cảng Mỹ Thủy và hệ thống giao thông quốc gia; xây dựng cơ sở hạ tầng các đô thị trên địa bàn tỉnh.

Tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng được lựa chọn khánh thành và khởi công chào mừng 50 năm giải phóng tỉnh Quảng Trị; trong đó, có các công trình, dự án trọng điểm như Dự án Đường ven biển kết nối Đông Tây, Đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà, Đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với Đường Hồ Chí Minh nhánh Tây; riêng các dự án đầu tư xã hội như Cảng hàng không Quảng Trị, dự án Nhà máy điện khí LNG Hải Lăng (1.500 MW), giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện. Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), phấn đấu năm 2022 tăng 3 bậc so với năm 2021. Định kỳ tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư; kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025. Tập trung hoàn thiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 69/2008/NĐ-CP; Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 và Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính.

5. Chú trọng đào tạo nhân lực có kỹ năng trình độ chuyên môn kỹ thuật cao đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nguồn nhân lực cao phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và vùng. Tăng cường đào tạo ngành nghề kỹ thuật để phục vụ phát triển kinh tế địa phương.

6. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới

Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt Lễ hội "Vì Hòa bình" năm 2022 và các sự kiện quan trọng: Kỷ niệm 115 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn (07/4/1907 - 07/4/2022); kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Trị (01/5/1972 - 01/5/2022); 50 năm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị (1972 - 2022), 75 năm Ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2022) và kỷ niệm Ngày giải phóng của các địa phương trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tổ chức hoạt động dạy học thích ứng linh hoạt với tình hình dịch Covid-19. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất phục vụ tốt công tác dạy và học, phấn đấu tỷ lệ trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm 2022 theo kế hoạch.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập; tăng cường công tác y tế dự phòng. Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, từng bước thực hiện "bảo hiểm y tế toàn dân". Kiểm soát tăng dân số và giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.

Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chế độ, chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng. Tiếp tục quan tâm chăm lo và triển khai thực hiện

tốt các chương trình, đề án của Chính phủ và chính sách của địa phương đối với vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và của Thường trực HĐND tỉnh về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, rừng để thực hiện các dự án phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo bàn giao dứt điểm đất sản xuất của các công ty lâm nghiệp trả lại cho các địa phương theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 về quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường. Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, tạo bước đột phá trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá tác động của các dự án năng lượng tái tạo đến tài nguyên thiên nhiên, môi trường và kinh tế xã hội tỉnh Quảng Trị giai đoạn năm 2021-2025 và có tính đến năm 2030” đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và ổn định đời sống nhân dân. Xúc tiến, triển khai nhanh Dự án “Phát triển đô thị ven biển Miền Trung hướng đến tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị” để góp phần xử lý tình trạng úng ngập cục bộ tại một số điểm trên địa bàn thành phố Đông Hà.

8. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đề xuất chính sách giải quyết cán bộ dôi dư cấp xã. Rà soát phân cấp cho cấp dưới một số nhiệm vụ để chủ động điều hành theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Đẩy mạnh cải cách hành chính. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

9. Tiếp tục thực hiện các giải pháp củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Chỉ đạo xây dựng lực lượng bộ đội thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện, đấu tranh phòng chống âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường quản lý biên giới; đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội; thực hiện đồng bộ và hữu hiệu các giải pháp ngăn chặn tình trạng mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy; giảm thiểu tai nạn giao thông, tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ; mở các đợt cao điểm

ngăn chặn, xử lý triệt để các hành vi buôn bán hàng lậu, hàng nhái, vận chuyển, sử dụng pháo nổ trái quy định.

10. Tiếp tục quán triệt chủ trương đối ngoại của Đảng và Nhà nước; chủ động đẩy mạnh triển khai, thực hiện công tác đối ngoại. Tăng cường công tác phối hợp và thông tin giữa địa phương và Bộ Ngoại giao. Tích cực vận động các dự án viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

11. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông. Ứng dụng rộng rãi và thực chất công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh, hiện đại hóa nền hành chính của tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các sự kiện, lễ hội, các hoạt động trọng tâm của tỉnh trong năm. Tăng cường đảm bảo an ninh mạng, an ninh thông tin, hạ tầng kỹ thuật thông tin và truyền thông. Đẩy mạnh thông tin đối ngoại, hợp tác quốc tế về thông tin và truyền thông.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VIII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2021. /

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TTTU, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm TH - CB tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

13 b

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang